

Số: 2317 /BNV-CVL
V/v trả lời phản ánh, kiến nghị của
bà Phùng Mỹ Hạnh

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Kính gửi: Bà Phùng Mỹ Hạnh

Bộ Nội vụ nhận được phản ánh, kiến nghị (mã 1763129591635) về nội dung Nghị định số 219/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp; về vấn đề này, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Câu hỏi của bà Phùng Mỹ Hạnh: “Kính thưa Quý Cơ quan, Trong quá trình triển khai thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài theo Nghị định 219/2025/NĐ-CP, doanh nghiệp chúng tôi và nhiều đơn vị khác gặp một số vướng mắc liên quan đến việc: - Xác định lĩnh vực làm việc; - Lựa chọn mã ngành nghề cấp 3 theo Quyết định 34/2020/QĐ-TTg; - Xác định yêu cầu về trình độ chuyên môn tương ứng với vị trí công việc. Theo quy định, doanh nghiệp phải ghi rõ tên công việc/ngành nghề nghiệp dự kiến làm theo mã nghề cấp 3 tại Phụ lục I – Quyết định 34/2020/QĐ-TTg khi lập Mẫu số 01 và Mẫu số 03. Tuy nhiên, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể và thống nhất, dẫn đến: - mỗi địa phương hiểu và áp dụng cách khác nhau, - kéo dài thời gian thụ lý hồ sơ, - gây khó khăn trong việc chuẩn hóa và đối chiếu mã nghề. Tuy nhiên, thực tế áp dụng đang có sự khác biệt lớn giữa các địa phương. Ví dụ: Mã 332 – Nhân viên bán hàng, mua sắm và môi giới. Bản chất công việc chủ yếu yêu cầu kinh nghiệm thực tế, kỹ năng giao tiếp, không đòi hỏi bằng cấp cao. Tuy nhiên: - Nhiều Sở xác định mã 332 thuộc Cấp 1 nhóm 3 – Nhà chuyên môn bậc trung, từ đó yêu cầu bằng cao đẳng hoặc chứng chỉ chuyên môn. - Một số địa phương khác lại không yêu cầu bằng cấp, chỉ cần kinh nghiệm phù hợp. - Điều này cho thấy quy định đang thiếu thống nhất, gây khó khăn cho doanh nghiệp cũng như cơ quan xử lý hồ sơ. 1. Tính pháp lý của bảng phân loại nghề nghiệp và trình độ tương ứng Chưa rõ bảng phân loại trích từ Danh mục nghề nghiệp Việt Nam là: - Căn cứ pháp lý bắt buộc, hay Chỉ Cục Việc làm Chờ xử lý 3 mang tính tham khảo. → Đề nghị Cục Việc làm làm rõ để doanh nghiệp có cơ sở áp dụng thống nhất. 2. Sự không thống nhất giữa các địa phương Hiện doanh nghiệp lựa chọn mã nghề dựa trên mô tả công việc, nhưng cán bộ thụ lý tại các Sở lại áp dụng theo quan điểm riêng. → Đề nghị ban hành hướng dẫn áp dụng thống nhất toàn quốc, tránh mỗi địa phương hiểu theo cách khác nhau. 3. Các chức danh không có trong Quyết định 34/2020/QĐ-TTg Một số chức danh phổ biến nhưng không xuất hiện trong Danh mục. → Đề nghị có nguyên tắc lựa chọn mã nghề tương đương, giúp doanh nghiệp xác định đúng mã nghề khi khai báo”.

Ý kiến của Bộ Nội vụ:

1. Quy định về lĩnh vực làm việc theo mã nghề cấp 3

Ngày 07/8/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 219/2025/NĐ-CP quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (có hiệu lực từ ngày 07/8/2025), trong đó Mục “Thông tin về việc làm dự kiến” của người lao động nước ngoài tại Mẫu số 01 và Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 219/2025/NĐ-CP quy định trường thông tin về “Vị trí công việc, cụ thể lĩnh vực làm việc”, theo đó đề nghị ghi cụ thể tên công việc/ngành nghề nghiệp dự kiến làm theo mã nghề cấp 3 (tại Phụ lục I Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam), nhằm chuẩn hoá dữ liệu, hướng tới xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động nước ngoài tại Việt Nam.

Đối với một số nghề nghiệp không có: Phụ lục I, Phụ lục II Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg đã hướng dẫn cụ thể đối với các “trường hợp khác chưa được phân vào đâu”.

2. Quy định về trình độ, kinh nghiệm của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam

Điều 3 Nghị định số 219/2025/NĐ-CP đã quy định yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm đối với 04 vị trí công việc tương ứng gồm nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia và lao động kỹ thuật.

Đối với từng hồ sơ cụ thể, đề nghị đại diện doanh nghiệp liên hệ với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lao động tại địa phương để được hướng dẫn, giải đáp cụ thể các vướng mắc, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định hiện hành.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Nội vụ gửi bà Phùng Mỹ Hạnh để biết và thực hiện./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Mạnh Khương (để b/c);
- Văn phòng Bộ (để t/h);
- Vụ Pháp chế (để phối hợp);
- Trung tâm CNTT (để phối hợp);
- Lưu: VT, CVL.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC VIỆC LÀM



Vũ Trọng Bình